

Ngày 30/09/2025	12,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

	Q3/25	
ROE	3.1%	+/- YoY ▲ 7.6%

	Q3/25		
DT thuần	7.23	QoQ	YoY
		▼ 0.65	▼ 0.51
		▼ 8.2%	▼ 6.6%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	22.3	YoY
		▲ 0.10
		▲ 0.5%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	1.11	QoQ	YoY
		▲ 0.24	▲ 0.18
		▲ 27.3%	▲ 19.1%
	tỷ VNĐ		

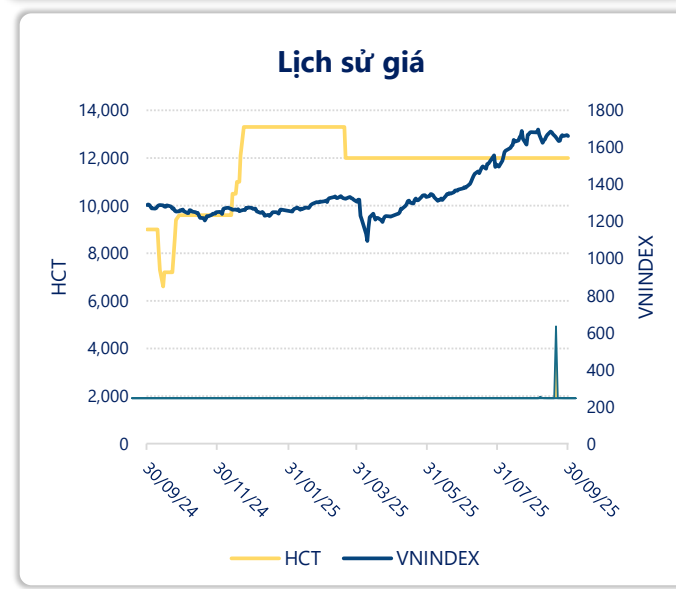
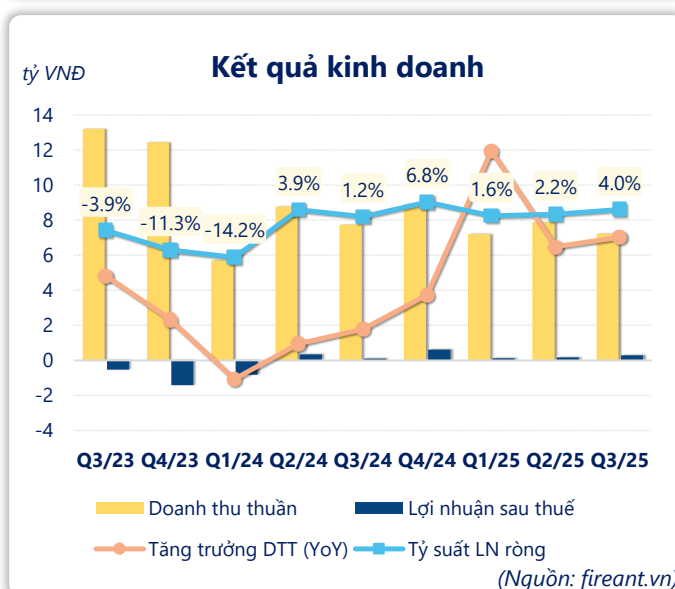
	9T 2025	
LN gộp	2.90	YoY
		▲ 0.91
		▲ 45.3%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	0.47	QoQ	YoY
		▲ 0.29	▲ 0.34
		▲ 158%	▲ 258%
	tỷ VNĐ		

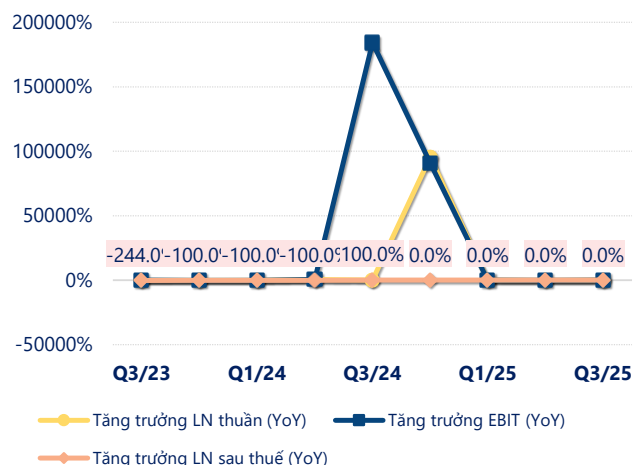
	9T 2025	
LN thuần	0.75	YoY
		▲ 1.06
		▲ 339%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.29	QoQ	YoY
		▲ 0.12	▲ 0.19
		▲ 69.5%	▲ 188%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	0.58	YoY
		▲ 0.95
		▲ 255%
	tỷ VNĐ	

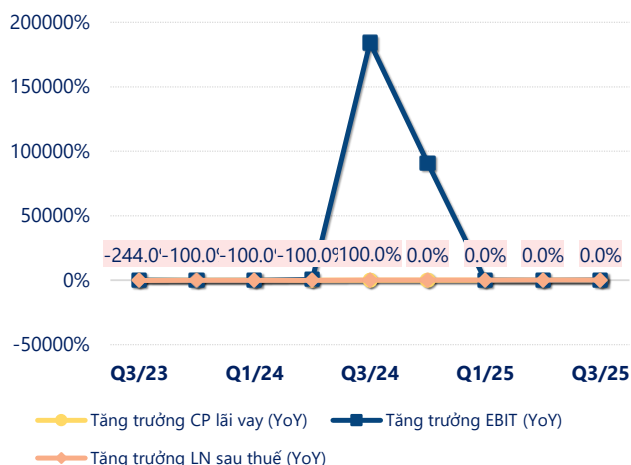


Tăng trưởng lợi nhuận



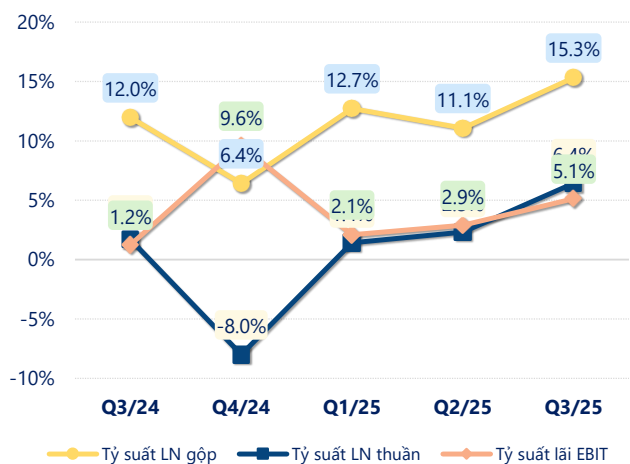
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



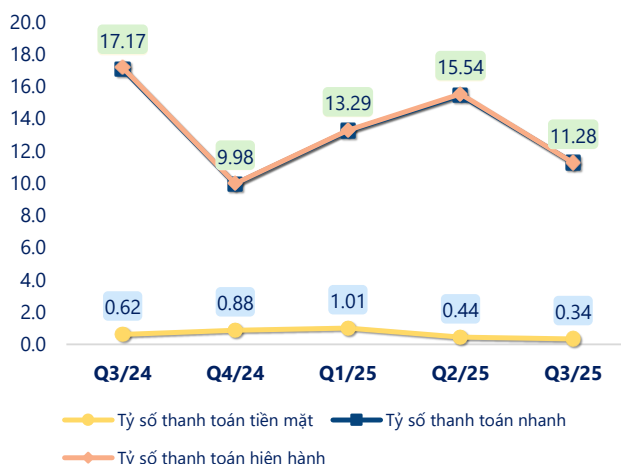
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



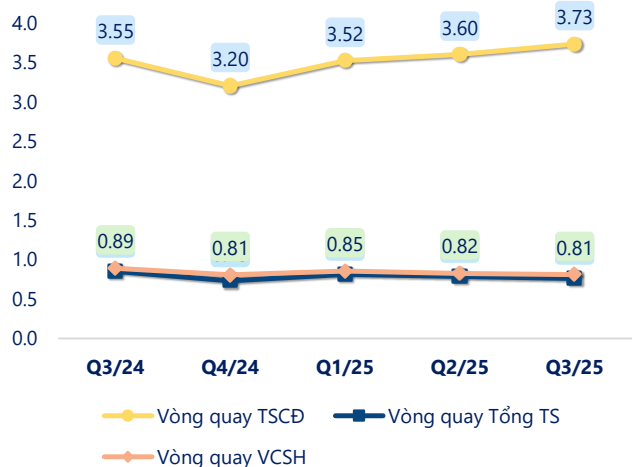
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



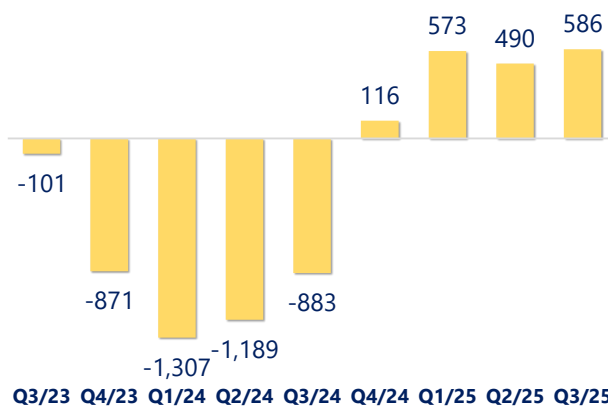
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	7.23	7.74	-6.6%	22.3	22.2	0.5%
Giá vốn hàng bán	6.12	6.81	-10.1%	19.4	20.2	-3.9%
Lợi nhuận gộp	1.11	0.93	19.1%	2.90	1.99	45.3%
Doanh thu HĐTC	0.28	0.19	45.3%	0.74	0.62	18.1%
Chi phí TC	0	0.00		0.00	0.00	-79.5%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.00	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.05	0.22	-77.7%	0.24	0.69	-65.2%
Chi phí QLDN	0.87	0.76	14.5%	2.64	2.24	18.1%
LN thuần từ HĐKD	0.47	0.13	258%	0.75	-0.31	339%
Lợi nhuận khác	-0.09	-0.03	-215%	0.00	-0.06	100.0%
LN trước thuế	0.37	0.10	271%	0.75	-0.37	302%
Lợi nhuận sau thuế	0.29	0.10	188%	0.58	-0.37	255%
LNST của CĐ cty mẹ	0.29	0.10	188%	0.58	-0.37	255%

(Nguồn: fireant.vn)

